

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận Hội Khuyến học
xã, phường, thị trấn có tính chất đặc thù

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định hội có tính chất đặc thù;

Căn cứ Thông báo số 1759-TB/TU ngày 15 tháng 01 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kiên Giang về việc thống nhất chủ trương công nhận hội khuyến học cấp xã là hội có tính chất đặc thù;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 54/TTr-SNV ngày 12 tháng 02 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận hội có tính chất đặc thù đối với 145 Hội Khuyến học xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ của hội có tính chất đặc thù và chính sách của Nhà nước đối với hội có tính chất đặc thù thực hiện theo quy định tại Điều 34 và Điều 35 của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội. Hội khuyến học cấp xã có 01 định xuất chuyên trách và hưởng chế độ phụ cấp theo Quyết định số 1924/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân

cấp huyện, cấp xã và các hội có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *nl*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ (6b);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, P. NCPC, P. VHXX;
- Lưu: VT, bntam.



Đặng Tuyết Em



DANH SÁCH
HỘI KHUYẾN HỌC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
CÓ TÍNH CHẤT ĐẶC THÙ
(Kèm theo Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

1. Hội Khuyến học phường An Bình.
2. Hội Khuyến học phường Vĩnh Lợi.
3. Hội Khuyến học phường An Hòa.
4. Hội Khuyến học phường Vĩnh Thanh.
5. Hội Khuyến học phường Vĩnh Thông.
6. Hội Khuyến học phường Vĩnh Lạc.
7. Hội Khuyến học phường Vĩnh Bảo.
8. Hội Khuyến học phường Vĩnh Thanh Vân.
9. Hội Khuyến học phường Vĩnh Hiệp.
10. Hội Khuyến học phường Rạch Sỏi.
11. Hội Khuyến học phường Vĩnh Quang.
12. Hội Khuyến học xã Phi Thông.

II. THỊ XÃ HÀ TIÊN

1. Hội Khuyến học phường Đông Hồ.
2. Hội Khuyến học phường Bình San.
3. Hội Khuyến học phường Tô Châu.
4. Hội Khuyến học phường Pháo Đài.
5. Hội Khuyến học xã Thuận Yên.
6. Hội Khuyến học xã Mỹ Đức.
7. Hội Khuyến học xã Tiên Hải.

III. HUYỆN KIÊN LƯƠNG

1. Hội Khuyến học thị trấn Kiên Lương.
2. Hội Khuyến học xã Kiên Bình.
3. Hội Khuyến học xã Hòa Điền.
4. Hội Khuyến học xã Bình Trị.
5. Hội Khuyến học xã Bình An.
6. Hội Khuyến học xã Dương Hòa.

7. Hội Khuyến học xã Sơn Hải.

8. Hội Khuyến học xã Hòn Nghệ.

IV. HUYỆN GIANG THÀNH

1. Hội Khuyến học xã Vĩnh Điều.

2. Hội Khuyến học xã Phú Lợi.

3. Hội Khuyến học xã Tân Khánh Hòa.

4. Hội Khuyến học xã Phú Mỹ.

5. Hội Khuyến học xã Vĩnh Phú.

V. HUYỆN GIỒNG RIỀNG

1. Hội Khuyến học thị trấn Giồng Riềng.

2. Hội Khuyến học xã Long Thạnh.

3. Hội Khuyến học xã Bàn Tân Định.

4. Hội Khuyến học xã Bàn Thạch.

5. Hội Khuyến học xã Vĩnh Thạnh.

6. Hội Khuyến học xã Vĩnh Phú.

7. Hội Khuyến học xã Thạnh Bình.

8. Hội Khuyến học xã Thạnh Hòa.

9. Hội Khuyến học xã Thạnh Hưng.

10. Hội Khuyến học xã Thạnh Phước.

11. Hội Khuyến học xã Thạnh Lộc.

12. Hội Khuyến học xã Ngọc Chúc.

13. Hội Khuyến học xã Ngọc Thành.

14. Hội Khuyến học xã Ngọc Thuận.

15. Hội Khuyến học xã Hòa Hưng.

16. Hội Khuyến học xã Hòa Lợi.

17. Hội Khuyến học xã Hòa An.

18. Hội Khuyến học xã Hòa Thuận.

19. Hội Khuyến học xã Ngọc Hòa.

VI. HUYỆN AN BIÊN

1. Hội Khuyến học thị trấn Thứ Ba.

2. Hội Khuyến học xã Hưng Yên.

3. Hội Khuyến học xã Đông Yên.

4. Hội Khuyến học xã Đông Thái.

5. Hội Khuyến học xã Tây Yên.
6. Hội Khuyến học xã Tây Yên A.
7. Hội Khuyến học xã Nam Yên.
8. Hội Khuyến học xã Nam Thái.
9. Hội Khuyến học xã Nam Thái A.

VII. HUYỆN GÒ QUAO

1. Hội Khuyến học thị trấn Gò Quao.
2. Hội Khuyến học xã Vĩnh Phước B.
3. Hội Khuyến học xã Vĩnh Thắng.
4. Hội Khuyến học xã Vĩnh Tuy.
5. Hội Khuyến học xã Vĩnh Phước A.
6. Hội Khuyến học xã Vĩnh Hòa Hưng Nam.
7. Hội Khuyến học xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc.
8. Hội Khuyến học xã Định An.
9. Hội Khuyến học xã Thủy Liễu.
10. Hội Khuyến học xã Định Hòa.
11. Hội Khuyến học xã Thới Quản.

VIII. HUYỆN KIÊN HẢI

1. Hội Khuyến học xã Hòn Tre.
2. Hội Khuyến học xã Lại Sơn.
3. Hội Khuyến học xã An Sơn.
4. Hội Khuyến học xã Nam Du.

IX. HUYỆN PHÚ QUỐC

1. Hội Khuyến học thị trấn Dương Đông.
2. Hội Khuyến học thị trấn An Thới.
3. Hội Khuyến học xã Thổ Châu.
4. Hội Khuyến học xã Gành Dầu.
5. Hội Khuyến học xã Hàm Ninh.
6. Hội Khuyến học xã Bãi Thơm.
7. Hội Khuyến học xã Dương Tơ.
8. Hội Khuyến học xã Cửa Dương.
9. Hội Khuyến học xã Cửa Cạn.
10. Hội Khuyến học xã Hòn Thơm.

X. HUYỆN HÒN ĐẤT

1. Hội Khuyến học thị trấn Hòn Đất.
2. Hội Khuyến học thị trấn Sóc Sơn.
3. Hội Khuyến học xã Mỹ Thuận.
4. Hội Khuyến học xã Bình Giang.
5. Hội Khuyến học xã Mỹ Phước.
6. Hội Khuyến học xã Nam Thái Sơn.
7. Hội Khuyến học xã Mỹ Hiệp Sơn.
8. Hội Khuyến học xã Sơn Kiên.
9. Hội Khuyến học xã Sơn Bình.
10. Hội Khuyến học xã Thổ Sơn.
11. Hội Khuyến học xã Bình Sơn.
12. Hội Khuyến học xã Mỹ Lâm.
13. Hội Khuyến học xã Linh Huỳnh.
14. Hội Khuyến học xã Mỹ Thái.

XI. HUYỆN U MINH THƯỢNG

1. Hội Khuyến học xã Vĩnh Hòa.
2. Hội Khuyến học xã Thạnh Yên.
3. Hội Khuyến học xã Thạnh Yên A.
4. Hội Khuyến học xã Minh Thuận.
5. Hội Khuyến học xã Hòa Chánh.
6. Hội Khuyến học xã An Minh Bắc.

XII. HUYỆN AN MINH

1. Hội Khuyến học thị trấn Thứ 11.
2. Hội Khuyến học xã Đông Hưng.
3. Hội Khuyến học xã Đông Hưng A.
4. Hội Khuyến học xã Đông Hưng B.
5. Hội Khuyến học xã Đông Thạnh.
6. Hội Khuyến học xã Tân Thạnh.
7. Hội Khuyến học xã Đông Hòa.
8. Hội Khuyến học xã Thuận Hòa.
9. Hội Khuyến học xã Vân Khánh.
10. Hội Khuyến học xã Vân Khánh Đông.

11. Hội Khuyến học xã Vân Khánh Tây.

XIII. HUYỆN VĨNH THUẬN

1. Hội Khuyến học thị trấn Vĩnh Thuận.

2. Hội Khuyến học xã Vĩnh Thuận.

3. Hội Khuyến học xã Tân Thuận.

4. Hội Khuyến học xã Phong Đông.

5. Hội Khuyến học xã Vĩnh Phong.

6. Hội Khuyến học xã Vĩnh Bình Bắc.

7. Hội Khuyến học xã Vĩnh Bình Nam.

8. Hội Khuyến học xã Bình Minh.

XIV. HUYỆN CHÂU THÀNH

1. Hội Khuyến học thị trấn Minh Lương.

2. Hội Khuyến học xã Mong Thọ.

3. Hội Khuyến học xã Mong Thọ A.

4. Hội Khuyến học xã Mong Thọ B.

5. Hội Khuyến học xã Thạnh Lộc.

6. Hội Khuyến học xã Giục Tượng.

7. Hội Khuyến học xã Vĩnh Hòa Hiệp.

8. Hội Khuyến học xã Vĩnh Hòa Phú.

9. Hội Khuyến học xã Bình An.

10. Hội Khuyến học xã Minh Hòa.

XV. HUYỆN TÂN HIỆP

1. Hội Khuyến học thị trấn Tân Hiệp.

2. Hội Khuyến học xã Thanh Trị.

3. Hội Khuyến học xã Tân Hiệp A.

4. Hội Khuyến học xã Tân Hiệp B.

5. Hội Khuyến học xã Tân Hòa.

6. Hội Khuyến học xã Tân Hội.

7. Hội Khuyến học xã Tân Thành.

8. Hội Khuyến học xã Tân An.

9. Hội Khuyến học xã Thạnh Đông A.

10. Hội Khuyến học xã Thạnh Đông B.

11. Hội Khuyến học xã Thạnh Đông.